

TÒA ÁN ND HUYỆN VN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI NGUYÊN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2020/HS-ST

Ngày 25/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hương.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Bùi Tiến Chung và bà Dương Thị Hạnh.

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đặng Thu Uyên.

- **Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Nhà văn hóa xóm LĐ, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

- **Họ và tên:** Lâm Thanh T; **Tên gọi khác:** Không; **Giới tính:** Nam; **Sinh ngày** 20 tháng 01 năm 1983; **Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở:** xóm NL, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Tày; **Tôn giáo:** không; **Trình độ văn hóa:** 9/12; **Nghề nghiệp:** Làm ruộng; **Con ông** Lâm Chu G, sinh năm 1960 (Đã chết) và bà **Trịnh Thị H**, sinh năm 1961; **Gia đình có** 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 01; **Vợ:** Nguyễn Thị S, sinh năm 1984; **Con:** Có 01 con sinh năm 2005; **Tiền án, tiền sự:** không có.

- **Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày** 05/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1984, có mặt.

Cư trú tại: xóm NL, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Dương Văn Th, sinh năm 1975, vắng mặt.

2. Anh Đặng Đức Ph, sinh năm 1979, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: xóm NH, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1990, vắng mặt.

Địa chỉ: xóm NC, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

4. Anh Nông Văn Ph1, sinh năm 1980, vắng mặt.

Địa chỉ: xóm NG, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

1. Anh Hà Văn Ph2, sinh năm 1974, vắng mặt.

Địa chỉ: xóm BN, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Hà Văn H, sinh năm 1983, vắng mặt.

Địa chỉ: xóm NL, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/5/2020 Công an huyện VN phối hợp với Công an xã NT làm nhiệm vụ tại khu vực xóm NL, xã NT đã phát hiện Lâm Thanh T, sinh năm 1983 trú tại xóm NL, xã NT đang điều khiển xe mô tô đi trên đường liên xóm có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu T dừng xe để kiểm tra, phát hiện Tổ công tác T đã tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải chiếc quần bò đang mặc trên người ra 01 túi nilon màu trắng hình chữ nhật có chữ màu xanh, bên trong có 02 gói nhỏ bằng túi nilon màu trắng. Bên trong hai túi nilon màu trắng có 02 gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng hình vuông có dòng kẻ bên ngoài bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine giao nộp cho Tổ công tác. T khai 02 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng trên là Heroine của Toàn do T mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Q thuộc xã LH ngày 05/5/2020 về để sử dụng và để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành kiểm tra trên người của T thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng; thu giữ tại túi quần phía sau bên trái T đang mặc trên người 420.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 12F7-6248, đưa T cùng vật chứng về cơ quan điều tra để giải quyết.

Cùng ngày cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp địa điểm, chỗ ở của Lâm Thanh T, qua khám xét thu giữ tại giá để thóc gian nhà chính trong nhà của T 10 mảnh giấy có kích thước 3 X 3cm có chữ và dòng kẻ.

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 05/5/2020 tiến hành cân xác định khối lượng và lấy mẫu vật giám định đối với 01 túi nilon màu trắng hình chữ nhật có chữ màu xanh bên trong có 02 gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng dạng bột và dạng cục thu giữ của T, có khối lượng 0,583 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 631 ngày 14/5/2020 kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục, bột trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,583 gam.

Tại cơ quan điều tra Lâm Thanh T khai nhận: Bản thân T là người nghiện chất ma túy loại Heroine sử dụng bằng hình thức chích. Do không có tiền để thường xuyên mua ma túy nên T nảy sinh ý định mua ma túy về để bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời. Nên sáng ngày 03/5/2020 T một mình đi từ nhà đến khu vực cầu Q thuộc xóm LĐ, xã LH, huyện VN để tìm mua ma túy, khi đến khu vực cầu Q gặp một người đàn ông không quen biết, T đã mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine của người đàn ông này. Sau khi mua được ma túy T về nhà và sử dụng một phần, phần còn lại T đã chia nhỏ ra mục đích để bán cho những người nghiện khác để kiếm lời.

Khoảng 8 giờ ngày 03/5/2020 khi T đang ở nhà thì có Dương Văn Th thường gọi là “Th Tr” sinh năm 1975, trú tại xóm NH, xã NT đến nhà T hỏi mua 100.000 đồng ma túy, Th đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, T nhận tiền rồi lấy 01 gói nhỏ Heroine ra đưa cho Th, mua được Heroine Th đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày khi T đang ở nhà thì có Nông Văn Ph1, thường gọi là “Ph1 D” sinh năm 1980 nhà địa chỉ xóm NG, xã NT một mình đi đến nhà T để hỏi mua ma túy, Ph1 đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, T nhận tiền từ Ph1 và xé một mảnh giấy sau đó đi ra sau nhà chia một phần ma túy đã có sẵn ra để bán cho Ph1, mua được Heroine Ph1 đi về. Sau đó T chia số ma túy còn lại thành 03 gói nhỏ gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ rồi cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời, sau đó T đã sử dụng 01 gói. Đến khoảng 15 giờ có Nguyễn Ngọc H thường gọi là “H K” sinh năm 1990, trú tại xóm NC, xã NT đến nhà T để hỏi mua ma túy, H đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, T nhận tiền của H rồi lấy 01 gói Heroine đã chia sẵn để trong túi quần ra đưa cho H, sau khi mua được ma túy H đi về, số còn lại T đã sử dụng hết.

Sau khi hết ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời sáng ngày 04/5/2020 T tiếp tục đến khu vực cầu Q để tìm mua ma túy, khi đến nơi T gặp lại người đàn ông đã bán ma túy cho mình hôm trước, T đã mua được 500.000 đồng ma túy loại Heroine dạng cục, bột gói trong một mảnh giấy màu trắng. Sau khi mua được ma túy T về đi về nhà và chia số ma túy loại Heroine ra thành 06 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ rồi để ở túi quần phía trước bên phải đang mặc, sau đó T sử dụng hết 01 gói Heroine.

Khoảng 08 giờ cùng ngày thì có Dương Văn Th đi một mình đến nhà và hỏi mua ma túy, Th đưa cho T 100.000 đồng, T nhận tiền của Th rồi lấy 01 gói Heroine đã chia sẵn để trong túi quần ra đưa cho Th, mua được Heroine Th đã đi về.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày có Đặng Đức Ph thường gọi là “Ph Gió” sinh năm

1979, trú tại xóm NH, xã NT một mình đến nhà T hỏi mua ma túy, Ph đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, T cầm tiền rồi lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 gói Heroine đưa cho Ph, Ph nhận ma túy rồi đi về. Sau đó T tiếp tục sử dụng 02 gói Heroine còn lại. Do hết ma túy để sử dụng và để bán kiếm lời nên khoảng 9 giờ ngày 05/5/2020 T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F7-6248 đi đến khu vực Cầu Q thuộc xã LH để tìm mua ma túy, tại đây T đã gặp người đàn ông trước đó bán ma túy cho mình và T đã mua của người đàn ông trên 700.000 đồng ma túy loại Heroine dạng bột và dạng cục gói trong 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ. Mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Trên đường đi về đến khu vực xóm NL, xã NT thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ người và vật chứng như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Dương Văn Th, Đặng Đức Ph, Nông Văn Ph1, Nguyễn Ngọc H đã khai báo toàn bộ hành vi vi phạm của mình, lời khai của các đối tượng phù hợp với lời khai của Lâm Thanh T. Do đó có đủ căn cứ để xác định T đã bán Heroine cho Th, Ph, Ph1 và H như đã nêu trên.

Do có hành vi trên tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSVN ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lâm Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lâm Thanh T từ 8 năm đến 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam. **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng. **Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy ma túy và toàn bộ vật chứng liên quan đến việc sử dụng ma túy của T; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia; Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Truy thu 450.000đ tiền do bị cáo bán ma túy đã tiêu sài hết; Tạm giữ 420.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của bị cáo để đảm bảo thi hành án. **Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám xét, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Lâm Thanh T là người nghiện ma túy nên thường xuyên mua ma túy về để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Trong các ngày từ ngày 03/5/2020 đến ngày 04/5/2020 Lâm Thanh T đã có hành vi 05 lần bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Dương Văn Th, Đặng Đức Ph, Nông Văn Ph1 và Nguyễn Ngọc H tại xóm NL, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Đến hồi 11 giờ ngày 05/5/2020 khi T vừa đi mua ma túy về đến khu vực xóm NL, xã NT thì bị Tổ công tác Công an huyện VN bắt quả tang đang có hành vi cất giấu 0,583 gam Heroine, T khai số Heroine bị bắt quả tang để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Lâm Thanh T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên”.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo T bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo T xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên mua ma túy về sử dụng cho bản thân, trong các ngày từ ngày 03/5/2020 đến ngày 04/5/2020 bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán cho các con nghiện, ngày 05/5/2020 thì bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

- 0,572 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và toàn bộ vật chứng liên quan đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo. Đây là số vật chứng cầm tàng trữ và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại Nokia tạm giữ của bị cáo, đây là công cụ phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- 450.000 đồng tiền bị cáo bán ma túy cho các con nghiện (*số tiền này bị cáo đã tiêu sài hết*), đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung tạm giữ của bị cáo, đây là tài sản của bị cáo còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng.

- 420.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tạm giữ của bị cáo, đây là tiền do bị cáo lao động mà có nên trả lại cho bị cáo tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[10]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[11]. Xét đề nghị của VKSND huyện VN về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[12]. Về nguồn gốc số ma túy Heroine thu giữ của Lâm Thanh T ngày 05/5/2020 T khai mua của người đàn ông ở khu vực cầu Qt, xã LH nhưng T không quen biết, không biết rõ họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 12F7-6248 Toàn khai vợ chồng Toàn mua xe mô tô trên từ khoảng đầu năm 2019 với giá 7.500.000 đồng kèm theo Giấy đăng ký xe số 0031522 mang tên đăng ký Hoàng Thị H, địa chỉ: 200, khu GB, phường HVT, thành phố LS, tỉnh Lạng Sơn nhưng không biết tên địa chỉ người bán ở đâu, khi mua bán hai bên không viết giấy tờ mua bán gì. Qua xác minh hiện tại không có người tên H ở địa chỉ nêu trên và qua tra cứu dữ liệu xe vật chứng đối với xe mô tô nêu trên thấy xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 31/8/2020 Cơ quan điều tra đã tách phần hồ sơ liên quan đến xe mô tô biển kiểm soát 12F7-6248 thu giữ của Lâm Thanh T và chuyển tài liệu, giấy tờ và xe mô tô đến Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện VN để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với Dương Văn Th, Đặng Đức Ph, Nông Văn Ph1 và Nguyễn Ngọc H cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan đến Công an xã NT để lập hồ sơ đưa các đối tượng vào diện quản lý giáo dục tại địa phương theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lâm Thanh T **8 (tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/5/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Lâm Thanh T **45 (bốn mươi năm)** ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 0,572 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 mặt trước phong bì ghi “Hoàn trả 0,572gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1 vụ: Lâm Thanh T, sinh năm 1983. Phạm tội về ma túy”, mặt sau phong bì có 02 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, 01 chữ ký họ và tên của Trần Đức Th; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L1 mặt trước phong bì ghi “vỏ phong bì niêm phong cũ ký hiệu A1, 01 túi nilon màu trắng có dòng chữ xanh, 01 túi nilon màu trắng, 02 mảnh giấy hồng có dòng kẻ, 01 mảnh giấy màu trắng”, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện VN, 05 chữ ký họ và tên của Nguyễn Quỳnh A, Nguyễn Văn Th, Lâm Thanh T, Lê Văn L; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A4 mặt trước phong bì ghi “10 mảnh giấy kích thước (3 x 3) cm có chữ, dòng kẻ”, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ của Công An xã NT, 05 chữ ký họ và tên của Nguyễn Thị S, Lâm Thanh T, Hà Phước H.

+ *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động NOKIA được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 mặt trước phong bì ghi “01 điện thoại di động NOKIA; 01 điện thoại di động SAMSUNG”, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN, 04 chữ ký họ và tên của Đỗ Thế S, Lý Phúc K, Lâm Thanh T, Nguyễn Quốc Tr.

+ *Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 450.000 đồng tiền do bị cáo phạm tội mà có.

+ *Trả cho bị cáo*: 01 điện thoại di động Samsung được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 mặt trước phong bì ghi “01 điện thoại di động NOKIA; 01 điện thoại di động SAMSUNG”, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện VN, 04 chữ ký họ và tên của Đỗ Thế S, Lý Phúc K, Lâm Thanh T, Nguyễn Quốc Tr;

+ *Tạm giữ để đảm bảo thi hành án*: 420.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của bị cáo.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện VN theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện VN với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 22/9/2020; số tiền theo giấy uỷ nhiệm chi số 133 ngày 14/9/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- THADS huyện VN;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, THAHS.

Hoàng Thị Hương